SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

2. UDARASAṂYATAPAÑHO

1. “Bhante nāgasena bhāsitampetaṃ bhagavatā:
‘**Uttiṭṭhe nappamajjeyya udare saṃyato siyā** ’ti.

Puna ca bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Ahaṃ kho panudāyi appekadā iminā pattena samatittikampi bhuñjāmi bhiyyo ’pi bhuñjāmī ’ti.

Yadi bhante nāgasena bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Uttiṭṭhe nappamajjeyya udare saṃyato siyā ’ti, tena hi ‘ahaṃ kho panudāyi appekadā iminā pattena samatittikampi bhuñjāmi, bhiyyo ’pi bhuñjāmī ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā. Yadi tathāgatena bhaṇitaṃ: ‘Ahaṃ kho panudāyi appekadā iminā pattena samatittikampi bhuñjāmi bhiyyo ’pi bhuñjāmī ’ti, tena hi ‘uttiṭṭhe nappamajjeyya, udare saṃyato siyā ’ti tampi vacanaṃ micchā. Ayampi ubhatokoṭiko pañho tavānuppatto. So tayā nibbāhitabbo ”ti.

2. “Bhāsitampetaṃ mahārāja bhagavatā: ‘Uttiṭṭhe nappamajjeyya udare saṃyato siyā ’ti. Bhaṇitañca: ‘Ahaṃ kho panudāyi appekadā iminā pattena samitittikampi bhuñjāmi, bhiyyo ’pi bhuñjāmī ’ti.

Yaṃ mahārāja bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Uttiṭṭhe nappamajjeyya udare saṃyato siyā ’ti, taṃ sabhāvavacanaṃ asesavacanaṃ nissesavacanaṃ nippariyāyavacanaṃ bhūtavacanaṃ tacchavacanaṃ yāthāvavacanaṃ aviparītavacanaṃ isivacanaṃ munivacanaṃ bhagavantavacanaṃ arahanta-vacanaṃ paccekabuddhavacanaṃ jinavacanaṃ sabbaññuvacanaṃ tathāgatassa arahato sammāsambuddhassa vacanaṃ.

Udare asaṃyato mahārāja pāṇampi hanati, adinnampi ādiyati, paradārampi gacchati, musā ’pi bhaṇati, majjampi pivati, mātarampi jīvitā voropeti, pitarampi jīvitā voropeti, arahantampi jīvitā voropeti, saṅghampi bhindati, duṭṭhena cittena tathāgatassa lohitampi uppādeti. Nanu mahārāja devadatto udare asaṃyato saṅghaṃ bhinditvā kappaṭṭhiyaṃ kammaṃ āyūhi? Evarūpāni mahārāja aññāni ’pi bahuvidhāni kāraṇāni disvā bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Uttiṭṭhe nappamajjeyya udare saṃyato siyā ’ti.

3. Udare saṃyato mahārāja catusaccābhisamayaṃ abhisameti, cattāri sāmaññaphalāni sacchikaroti, catūsu paṭisambhidāsu aṭṭhasu samāpattisu chasu abhiññāsu vasībhāvaṃ pāpuṇāti, kevalañca samaṇadhammaṃ pūreti. Nanu mahārāja sukapotako udare saṃyato hutvā yāva tāvatiṃsabhavanaṃ kampetvā sakkaṃ devānamindaṃ upaṭṭhānamūpanesi. Evarūpāni mahārāja aññāni ’pi bahuvidhāni kāraṇāni disvā bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Uttiṭṭhe nappamajjeyya udare saṃyato siyā ’ti.

2. CÂU HỎI VỀ VIỆC HẠN CHẾ BAO TỬ:

1. "Thưa ngài Nāgasena, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: '**Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử.**'

Và thêm nữa, đức Thế Tôn đã nói rằng: '**Này Udāyi, tuy nhiên một đôi khi Ta thọ thực với bình bát này đầy ngang miệng, thậm chí Ta còn thọ thực nhiều hơn thế nữa**.'

Thưa ngài Nāgasena, nếu điều đã được nói bởi đức Thế Tôn là: 'Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử,' như thế thì lời nói rằng: 'Này Udāyi, tuy nhiên một đôi khi Ta thọ thực với bình bát này đầy ngang miệng, thậm chí Ta còn thọ thực nhiều hơn thế nữa' là sai trái. Nếu điều đã được nói bởi đức Như Lai là: 'Này Udāyi, tuy nhiên một đôi khi Ta thọ thực với bình bát này đầy ngang miệng, thậm chí Ta còn thọ thực nhiều hơn thế nữa,' như thế thì lời nói rằng: 'Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử' cũng là sai trái. Câu hỏi này cũng có cả hai khía cạnh, được dành cho ngài. Nó nên được giải quyết bởi ngài."

2. "Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: 'Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử.' Và Ngài đã nói rằng: 'Này Udāyi, tuy nhiên một đôi khi Ta thọ thực với bình bát này đầy ngang miệng, thậm chí Ta còn thọ thực nhiều hơn thế nữa.'

Tâu đại vương, điều mà đức Thế Tôn đã nói là: 'Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử,' điều ấy là lời nói về bản thể, là lời nói không thiếu sót, là lời nói đầy đủ, là lời nói không thay đổi, là lời nói về sự thật, là lời nói đúng sự thật, là lời nói chính xác, là lời nói không sái quấy, là lời nói của bậc ẩn sĩ, là lời nói của bậc hiền triết, là lời nói của đức Thế Tôn, là lời nói của vị A-la-hán, là lời nói của vị Phật Độc Giác, là lời nói của đấng Chiến Thắng, là lời nói của đấng Toàn Tri, là lời nói của đức Như Lai, bậc A-la-hán, đấng Chánh Đẳng Giác.

Tâu đại vương, người không hạn chế ở bao tử giết hại mạng sống, lấy vật không cho, đi đến vợ người khác, nói lời dối trá, uống chất say, đoạt mạng sống của mẹ, đoạt mạng sống của cha, đoạt mạng sống của vị A-la-hán, chia rẽ Hội Chúng, làm chảy máu đức Như Lai với tâm ác xấu. Tâu đại vương, chẳng phải Devadatta, kẻ không hạn chế ở bao tử, đã chia rẽ Hội Chúng và đã gây nên nghiệp kéo dài một kiếp (trái đất). Tâu đại vương, sau khi nhìn thấy các lý do khác, nhiều loại, có hình thức như thế, đức Thế Tôn đã nói rằng: 'Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử.'

3. Tâu đại vương, người hạn chế ở bao tử lãnh hội được sự lãnh hội về bốn Sự Thật, chứng ngộ bốn quả vị Sa-môn, đạt được bản thể năng lực về bốn tuệ Phân Tích, về tám Thiền Chứng, về sáu Thắng Trí, và làm tròn đủ toàn bộ phận sự của Sa-môn. Tâu đại vương, chẳng phải con bồ câu xinh, sau khi hạn chế ở bao tử, đã làm rung động đến tận cung Trời Đạo Lợi và đã khiến cho Sakka, Chúa của chư Thiên, phải đi đến chăm sóc. Tâu đại vương, sau khi nhìn thấy các lý do khác, nhiều loại, có hình thức như thế, đức Thế Tôn đã nói rằng: 'Không nên xao lãng trong việc đứng (khất thực), nên hạn chế ở bao tử.'

Yaṃ pana mahārāja bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Ahaṃ kho panudāyi appekadā iminā pattena samatittikampi bhuñjāmi, bhiyyo ’pi bhuñjāmī ’ti, taṃ katakiccena niṭṭhitakiriyena siddhatthena vusitavosānena nirāvaraṇena sabbaññunā sayambhunā tathāgatena attānaṃ upādāya bhaṇitaṃ.

Yathā mahārāja vantassa virittassa anuvāsitassa āturassa sappāyakiriyā icchitabbā hoti, evameva kho mahārāja sakilesassa adiṭṭhasaccassa udare saṃyamo karaṇīyo hoti. Yathā mahārāja maṇiratanassa sappabhāsassa jātimantassa abhijātiparisuddhassa majjananighaṃsanaparisodhanena karaṇīyo[1] na hoti, evameva kho mahārāja tathāgatassa buddhavisaye pāramiṃ gatassa kiriyākaraṇesu āvaraṇaṃ na hotī ”ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Evametaṃ tathā sampaṭicchāmī ”ti.

Udarasaṃyatapañho dutiyo.

*****

[1] karaṇīyaṃ - Ma, PTS.

Tâu đại vương, trái lại về điều đã được đức Thế Tôn nói là: 'Này Udāyi, tuy nhiên một đôi khi Ta thọ thực với bình bát này đầy ngang miệng, thậm chí Ta còn thọ thực nhiều hơn thế nữa,' điều ấy đã được đấng Toàn Tri, bậc Tự Chủ, đức Như Lai, vị có phận sự đã làm xong, có công việc đã hoàn thành, có mục đích đã được thành tựu, có nhiệm vụ đã hoàn mãn, không còn chướng ngại, nói về bản thân Ngài.

Tâu đại vương, giống như đối với người bị bệnh cần được ói ra, cần được xổ, cần phải thải độc, thì công việc chăm sóc là cần thiết, tâu đại vương, tương tợ y như thế đối với người còn phiền não, chưa thấy được Sự Thật, thì việc hạn chế ở bao tử là việc nên làm. Tâu đại vương, giống như đối với viên ngọc ma-ni có hào quang, nguyên chất, có phẩm chất cao và hoàn toàn tinh khiết thì không có việc cần phải chùi mài, chà xát, đánh bóng. Tâu đại vương, tương tợ y như thế đối với đức Như Lai, vị đã đi đến sự toàn hảo trong cương vị của một bậc Giác Ngộ, thì không có sự trở ngại trong các hành động và việc làm."

"Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trẫm chấp nhận điều này đúng theo như vậy."

Câu hỏi về việc hạn chế bao tử là thứ nhì.

*****